

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Hai, ngày 24/11/2025.

PHẬT HỌC THƯỜNG THỨC

Bài 260: Tín, Nguyện, Hạnh là thiện căn, phước đức, nhân duyên

Người một lòng một dạ hướng về Tây Phương Cực Lạc là người có đại Phước báu, không phước nào sánh được. Một câu “**A Di Đà Phật**” là đại Nhân duyên. “*Tín, Nguyện, Hạnh chính là Thiện căn, Phước đức, Nhân duyên*”. Hiện tại, có nhiều người không tin vào câu “**A Di Đà Phật**”, ngay đến Bồ Tát còn không tin. Lúc Phật sắp thuyết Kinh Vô Lượng Thọ, các vị Bồ Tát còn bỏ đi vì không thể tin được rằng chỉ niệm một câu “**A Di Đà Phật**” mà có thể vãng sanh thành Phật. Vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc thì không còn thoái chuyển, không còn đọa lạc. Ở thế giới đó có Phật A Di Đà, Quan Âm, Thế Chí, Văn Thù, Phổ Hiền, thánh chúng đều là bất thoái Bồ Tát nên chỉ tiến bộ mà không thoái lui. Do đó, nói niệm Phật thành Phật là không sai.

Tuy nhiên, có người từng tin Tịnh Độ được 10, 20 năm mà họ vẫn có thể báng bỏ Tịnh Độ. Phật pháp có 8 vạn 4 ngàn pháp môn, pháp nào cũng có thể thành tựu tùy thuộc vào căn tánh của chúng sanh. Với căn tánh của chúng sanh trong thời kỳ Mạt pháp này, chỉ có Tịnh Độ mới giúp họ có phần thành tựu. Hòa Thượng Tịnh Không từng nhắc đến Kinh Đại Tập, tôi nghe, tôi tin nên tôi nhắc đến Kinh này. Trên Kinh Đại Tập, Phật từng nói rằng: “*Thời kỳ Chánh pháp, Giới luật thành tựu. Thời kỳ Tượng pháp, Thiền định thành tựu. Thời kỳ Mạt pháp, Tịnh Độ thành tựu*”. Năm trăm năm đầu tiên gần Phật là thời kỳ Chánh pháp, 500 năm kế tiếp là thời kỳ Tượng pháp. Đến nay chúng ta cách thời có Phật đã gần 3000 năm vậy là đã rơi vào trong 10.000 năm của thời kỳ Mạt pháp, vậy ở thời kỳ này, Tịnh Độ thành tựu. Tuy nhiên, những người học Phật, nghiên cứu Kinh pháp lại quay trở lại báng bỏ Tịnh Độ. Đây là điều hết sức đau lòng.

Trước đây, các bậc Thầy phiên dịch Kinh điển ở Việt Nam đã từng tra trên Đại tạng Kinh, đã xem qua và khẳng định rằng có hơn 200 bộ Kinh mà Thích Ca Mâu Ni Phật từng nhắc tới Tịnh Độ, xiển dương Tịnh Độ, khuyến khích chúng

sinh ở Ta Bà cầu vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc. Vậy thì, ai báng bỏ Tịnh Độ là báng bỏ Thích Ca Mâu Ni Phật.

Trong thế gian này, chúng ta có quá nhiều việc cần làm, vậy sao có người rảnh thời gian quá mà đi làm một việc đại khờ như vậy? Chúng ta thấy những người đang phổ biến Văn hóa Truyền thống thì cũng không cần phải chê bai báng bỏ họ, thế nhưng không, chúng ta thấy người ta làm, chúng ta lại bảo họ là xen tạp. Cho nên, ai tu gì, giảng gì thì làm tốt công việc của mình! Người tu Mật thì giảng về Mật, người giảng Kinh Nikaya thì giảng tốt về bộ Kinh này và hãy trở thành một tấm gương tốt, chân thật có thành tựu để người khác bắt chước tu hành theo.

Bản thân tôi khi làm giáo dục, giảng nhiều về chuẩn mực Thánh Hiền, giảng nhiều về hiếu đạo thì bị mọi người nói rằng trước đây tôi tinh chuyên Tịnh Độ và giờ tôi xen tạp. Họ từng khẳng định rằng nhắc đến thầy Vọng Tây là thầy chỉ giảng về Tịnh Độ, chuyên theo pháp của Hòa Thượng Tịnh Không. Vậy họ đã nghe được bao nhiêu đĩa của Hòa Thượng Tịnh Không? Hòa Thượng đã nhắc đi nhắc lại rất nhiều lần và thậm chí đến lúc Ngài sắp vãng sanh, Hòa Thượng vẫn khẳng định rằng cần phải thúc đẩy Văn hóa Truyền thống, dùng cuốn Phép tắc Người con (Đệ Tử Quy) làm nền tảng đối nhân xử thế tiếp vật.

Pháp sư Định Hoằng khi giảng về Đệ Tử Quy đã dùng Kinh Hoa Nghiêm để chú giải thì mọi người phải nhận ra rằng Pháp sư Định Hoằng làm việc này không phải là không có lý do. Sau 10 năm, tôi đi làm giáo dục, thúc đẩy Văn hóa Truyền thống, tôi quay về và tiếp tục chuyên tinh học pháp của Hòa Thượng mỗi ngày. Đến bây giờ, mọi đã thấy rồi, chúng ta đã đi qua 1200 chuyên đề của Hòa Thượng. Giai đoạn tôi học tập 1200 chuyên đề là giai đoạn rất khó khăn với tôi.

Chúng sanh ai cũng có nghiệp báo, tạo ra từ vô lượng kiếp. Bản thân tôi cũng phải trả nghiệp. Rất nhiều bệnh khổ gây chướng ngại trùng trùng nhưng nhờ sự nỗ lực mà đã vượt qua được chướng ngại. Chướng ngại không chùn bước, chấp nhận bệnh khổ và lấy bệnh khổ làm động lực để tinh tấn. Cho nên, trong suốt 5,6 năm qua, tôi cùng mọi người miệt mài học tập theo pháp của Hòa Thượng Tịnh Không. Để làm gì? Để làm cho Tín, Nguyện, Hạnh của mình thêm sâu dày hơn và để “*Thiện căn, Phước đức, Nhân duyên*” đầy đủ tiêu chuẩn vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc như trên Kinh A Di Đà từng nói: “*Đâu phải Thiện căn,*

Phước đức, Nhân duyên ít mà được sinh sang nước kia.” “Thiện căn, Phước đức, Nhân duyên” phải sâu dày thì mới đủ tư cách vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, cho nên ngày ngày học tập là để xây dựng nền móng này cho dày, cho chắc.

Hòa Thượng nói: ***“Chúng ta niệm Phật thì nên tự hỏi bản thân mình có biết niệm Phật hay không? Người không biết niệm thì trong miệng chỉ có một câu A Di Đà Phật nhưng không tin, không nguyện thì đây gọi là không biết niệm. Trong miệng từ sáng đến chiều niệm một câu A Di Đà Phật mà trong lòng không có tín, không có nguyện thì một câu Phật hiệu này, bạn đã niệm suông rồi. Đó là không biết niệm. Người xưa từng nói rằng: “Đau ốm rất hòng chỉ uống công”. Một ngày cho dù niệm 10 vạn câu Phật hiệu cũng không thể vãng sanh.”***

Chúng ta tưởng mình biết niệm nhưng thật ra miệng thì niệm Phật nhưng tâm còn tham sân si, vẫn là muốn tham thố bá đồ. Có người còn khoe rằng nhờ niệm Phật mà họ giàu có. Câu nói này của họ cho thấy họ đã dùng tâm tham để niệm Phật, đây là yêu ma quỷ quái đang làm cho họ đi trạch hướng. Giống như Hòa Thượng từng nói: ***“Bạn niệm Phật có lực rồi mà trong tâm của bạn tham danh thì nó mang danh đến cho bạn. Bạn niệm Phật có lực rồi mà bạn có ý niệm tham lợi thì nó mang lợi đến cho bạn. Bạn tương xứng đến 5 triệu thì nó mang 5 triệu đến dụ bạn. Bạn tương xứng đến 50 triệu thì nó mang 50 triệu đến dụ bạn, không hơn một xu. Bạn tương ứng với nhiều ngàn lần như vậy thì nó sẽ mang nhiều ngàn lần như vậy đến để dụ bạn.”***

Người tu hành học Phật chúng ta luôn phải nhớ đến lời di giáo sau cùng mà Thích Ca Mâu Ni Phật dặn bảo đệ tử: ***“Cần tu Giới Định Tuệ, diệt trừ Tham Sân Si”***. Chỉ còn một chút tham hoặc đối tượng tham cũng không được. Trước kia bạn bỏ nhà cửa, dinh thự giờ bạn ưa thích đạo tràng to, đạo tràng nổi tiếng thì đó vẫn là tham.

Trên Kinh Tịnh Độ đã chỉ dạy rằng tâm Tịnh mới tương ưng cõi Tịnh. Chúng ta dùng tâm thanh tịnh niệm Phật thì mới là biết niệm Phật. Trong tâm thanh tịnh không có ảo danh ảo vọng, không có tự tư tự lợi, không có ý niệm hưởng thụ năm dục sáu trần, không có tham sân si ngạo mạn. Hòa Thượng nói: ***“Mỗi ngày niệm Phật, mỗi câu Phật hiệu đầy đủ Tín, Nguyện một cách kiên định thì đó gọi là biết niệm Phật.”*** Chúng ta tin lời Thích Ca Mâu Ni Phật nói về thế giới Tây

Phương Cực Lạc là thật, tin thế giới Tây Phương Cực Lạc là thật, tin A Di Đà Phật đang chờ đón tiếp dẫn chúng ta là thật và tin mình có đủ năng lực để vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc. Còn nguyện, nghĩa là đời này chúng ta nguyện niệm Phật vãng sanh Tịnh Độ, chúng ta làm mọi việc thiện lành để tạo nên phước đức, nhân duyên cho việc vãng sanh. Ngoài việc vãng sanh Tịnh Độ thì không có việc gì lớn hơn.

Trên Kinh Sám hối có câu: *“Hôm nay con phát tâm không phải vì cầu phước báu trời người. Con phát tâm cũng không phải vì cầu quả vị Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát. Hôm nay con phát tâm đây là vì quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác – chính là quả vị Phật.”* Chúng ta niệm Phật chính là chúng ta vãng sanh. Do đó, phát tâm niệm Phật cũng không phải vì có đạo tràng to, không phải vì có nhiều người kính trọng mà vì việc vãng sanh nên phát tâm. Mọi việc ở thế gian, nếu cần làm thì tận tâm tận lực mà làm, đủ duyên thì làm chứ không phan duyên.

Hòa Thượng nói: ***“Bạn đầy đủ Tín, Nguyện, Hạnh thì từng câu, từng câu A Di Đà Phật sẽ cảm ứng tương thông với Phật A Di Đà. Vậy thì, đối với Tây Phương Cực Lạc, bạn đã liền có phần. Cho nên, trong từng câu Phật hiệu, nếu tín tâm, nguyện tâm đầy đủ ở trong đó, bạn mới có thể tương ứng với Tịnh Độ. Bạn phải niệm ra được Phật A Di Đà, bạn phải tương ứng với Phật A Di Đà, thì đây gọi là biết niệm. Người niệm Phật như vậy thì mới có thể hàng phục được phiền não, thì mới có thể đoạn được phiền não.”***

Chúng ta niệm Phật rất lâu mà sao phiền não vẫn trùng trùng, vậy khổ chúng ta? Hằng ngày tiếp xúc mọi việc, việc nhỏ thì phiền não nhỏ, việc lớn thì phiền não lớn. Điều này cho thấy chúng ta chưa có chút công phu gì! Hòa Thượng chỉ dạy chúng ta rằng tín tâm, nguyện tâm của chính mình phải ở trong mỗi câu Phật hiệu. Nhờ có tín tâm, nguyện tâm mà chúng ta mới thấy tầm quan trọng của câu Phật hiệu, của việc vãng sanh, để thấy rằng mọi thứ xung quanh không đáng để chúng ta chú ý. Ví dụ, cảnh tốt cũng tốt mà cảnh xấu cũng tốt vì đây không phải là điều chúng ta tìm cầu, không phải là điều chúng ta xem trọng. Chúng ta xem trọng việc gì? Chúng ta xem trọng việc vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Tuy nhiên, hiện tại chúng ta có như vậy không? Ngày ngày chúng ta đang xem trọng ảo danh ảo vọng, tự tư tự lợi, xem trọng việc hưởng thụ năm dục sáu

trần, xem trọng tham sân si ngạo mạn. Nếu chúng ta xem trọng việc vãng sanh thì những thứ nêu trên sẽ không ảnh hưởng đến chính mình.

Hòa Thượng nói: ***“Nhiều người tuy là có niệm Phật nhưng vì sao không hàng phục được phiền não, không thể đoạn được phiền não? Thực tế mà nói là do hữu khẩu vô tâm - có miệng niệm mà không có tâm. Hằng ngày hữu khẩu vô tâm thì tâm này chính là không có tín tâm, không có nguyện tâm, chỉ là nguyện một câu Phật hiệu suông, không thể hàng phục được phiền não, không thể đoạn được phiền não. Người biết niệm Phật có Tín Nguyện Hạnh đầy đủ. Đây chính là Thiện căn, Phước đức, Nhân duyên đều ở ngay trong đó. Vì sao nói tín tâm là Thiện căn? Vì nếu không có Thiện căn thì bạn không thể tin!”***

Hòa Thượng từng nhắc nhở chúng ta Phật hiệu có thể gián đoạn nhưng Phật tâm thì không được gián đoạn. Phật tâm là tâm Phật của chúng ta phải thường hằng. Chúng ta phải dùng tâm Phật để khởi tâm động niệm và đối nhân xử thế tiếp vật, nhờ đó phiền não sẽ ít đi, không có chỗ để bám víu. Hòa Thượng chỉ dạy rằng thiện căn chính là tín tâm vì nếu không có thiện căn thì chúng ta không thể tin.

Hòa Thượng Hải Hiền vãng sanh tự tại biết trước giờ ra đi, lưu toàn thân xá lợi mà có người cho rằng đó là sự trùng hợp. Họ cho rằng cơ địa của Ngài là do may mắn, trong vài chục triệu người sẽ có người có cơ địa lưu toàn thân xá lợi như Ngài. Thông thường khi ướp xác, người ta phải phẫu thuật lấy toàn bộ nội tạng vì đây là bộ phận thối rữa nhanh tuy nhiên, sau khi thân xác của Ngài được trà tỳ và đặt trong tháp 6 năm 100 ngày, người ta mở tháp và thấy toàn thân của Ngài còn nguyên vẹn. Trên Kinh Đại Tập Phật đã nói: ***“Một câu A Di Đà Phật chính là vô thượng thâm vi diệu thiện”***, là thiện định bậc cao nên người niệm Phật vãng sanh có thể đạt được thân kim cang bất hoại. Ở Việt Nam, cũng có hai thiện sư Vũ Khắc Minh, Vũ Khắc Trường để lại nhục thân còn nguyên vẹn.

Hòa Thượng Hải Hiền có tới 92 năm niệm Phật, tạo nên một sức định khiến thân của Ngài trở thành thân kim cang bất hoại. Vậy mà, người ta vẫn không tin. Tin là điều không dễ dàng. Còn chúng ta, niềm tin thì hời hợt nên dễ dàng dễ mất, giống những người trước đây từng đề xướng Tịnh Độ nay lại trở nên bàng bở Tịnh Độ. Thậm chí còn một người trong số họ tin Tịnh Độ thì bị những người còn lại phỉ báng. Không biết họ tu pháp gì mà khi người ta không theo họ nữa thì

họ lại phỉ báng, ruồng bỏ người ta. Lẽ ra người tu Phật pháp phải dùng tâm đại bi. Nếu bản thân mình tu một pháp nào đó thì mình phải nỗ lực thành tựu để chế phục người khác mới phải!

Cho nên, tin Tịnh Độ không phải là việc dễ, Hòa Thượng chỉ dạy rằng: ***“Tín tâm là thiện căn. Nếu không có thiện căn sâu dày nhiều đời nhiều kiếp thì bạn không dễ gì tin. Nguyên tâm là phước đức, người bằng lòng vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc là đại phước báu, không có phước báu nào so sánh được. Còn câu A Di Đà Phật chính là nhân duyên. Bạn phải thật tin. Nếu bạn không thật tin là thiện căn của bạn ít, bạn không muốn vãng sanh là phước đức của bạn ít”***.

Trên Tịnh Độ, Tổ sư Đại đức từng nói phẩm vị cao hay thấp là do Tín Nguyên sâu hay cạn. Có chín phẩm vãng sanh gồm 3 phẩm Thượng là: Thượng Phẩm Thượng Sanh, Thượng Phẩm Trung Sanh, Thượng Phẩm Hạ Sanh 3 phẩm Trung là Trung Phẩm Thượng Sanh, Trung Phẩm Trung Sanh, Trung Phẩm Hạ Sanh và 3 phẩm Hạ là: Hạ Phẩm Thượng Sanh, Hạ Phẩm Trung Sanh, Hạ Phẩm Hạ Sanh. Một câu A Di Đà Phật hằng ngày chúng ta niệm mà niệm trong Tín Nguyên không sâu dày thì việc vãng sanh là khó.

Hằng ngày chúng ta niệm Phật đều mong muốn vãng sanh nhưng hỏi chừng nào vãng sanh thì chúng ta thường trả lời là chờ con lớn hay chờ cháu lớn đã. Hầu như là không còn thời gian rảnh. Đây là tâm cảnh hiện thực của người niệm Phật. Miệng cầu vãng sanh nhưng trong lòng lại không muốn đi vì đạo tràng chưa xong, cháu nội cháu ngoại còn chưa xong. Từ đây để thấy Tín Nguyên của chúng ta rất hời hợt.

Hòa Thượng từng nói rằng nếu mở Phật thất và nói rằng Phật thất 3 tháng vãng sanh thì có lẽ sẽ không có người đến, cho nên Hòa Thượng chỉ dạy rằng lập ra đạo tràng là một nơi tu 1 năm hoặc 2 năm hoặc 3 năm miên mật niệm Phật không liên lạc với bên ngoài, không điện thoại, không Internet. Người xưa tu hành là như vậy. Còn chúng ta ngày nay, niệm Phật như nhai trầu, niệm Phật thì ít mà niệm những thứ khác, niệm danh niệm lợi, niệm thương niệm ghét thì quá nhiều!

Hòa Thượng nói: ***“Một câu A Di Đà Phật có lúc thì nhớ niệm, có lúc thì quên mất. Vậy thì Nhân duyên của bạn có nhiều không hay là quá ít? Thiện***

căn, Phước đức, Nhân duyên của bạn đều ít, vậy thì đời sau bạn vẫn là phải sanh tử luân hồi trong sáu cõi, bạn không thể nào thoát ra khỏi sáu cõi luân hồi. Trên Kinh A Di Đà đã nói rất rõ, đâu phải Thiện căn, Phước đức, Nhân duyên ít mà được sanh sang nước kia. Hay nói cách khác, muốn vãng sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc phải nhiều Thiện căn, nhiều Phước đức, nhiều Nhân duyên. Việc này chúng ta nhất định không thể xem thường!”

Mỗi người tu Tịnh Độ hãy cố gắng tạo môi trường tu tập của riêng mình. Như tôi ở nơi đây, trong Chánh điện hay trong phòng ngủ luôn có tiếng niệm Phật. Ngày ngày, đi ra đi vào, đều là đang huân tập câu A Di Đà Phật. Nếu chúng ta không niệm Phật hiệu thì chúng ta sẽ niệm thương, niệm ghét, niệm lợi, niệm danh, niệm thành bại, niệm tốt xấu, niệm vọng tưởng, cho nên chúng ta phải tạo hoàn cảnh để nhắc mình, để kéo mình quay về Chánh niệm. Chúng ta không cần niệm thành bại, tốt xấu hay lo lắng vì chỉ cần làm đúng nguyên lý nguyên tắc thì mọi việc chúng ta làm sẽ tốt chứ nghĩ không thể làm cho mọi việc tốt lên được. Chúng ta phải thường phản tỉnh việc này. Tín Nguyễn Hạnh chính là Thiện căn, Phước đức, Nhân duyên./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!